

Số: 132 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 06 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục gồm 04 thủ tục hành chính mới,  
09 thủ tục hành chính bị bãi bỏ và Quy trình nội bộ giải quyết  
thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số Quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 35/TTr-SNNPTNT ngày 01/3/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố danh mục gồm 04 thủ tục hành chính mới, 09 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 554/QĐ-BNN-TY ngày 13/02/2023 của Bộ

trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế, bị bãi bỏ lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Phụ lục I kèm theo*).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết đối với 04 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được công bố tại Khoản 1 Điều này (*Phụ lục II kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và quy trình nội bộ được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Phòng CNTT);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH**



**Trương Hải Long**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC**  
**THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)*

**I. Danh mục thủ tục hành chính công bố mới**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng thực hiện khắc phục;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.</li> </ul>	Nộp hồ sơ qua Bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng ( <a href="https://dichvucong.gialai.gov.vn">https://dichvucong.gialai.gov.vn</a> ) hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và PTNT). Địa chỉ: 69 Hùng Vương - TP. Pleiku - Gia Lai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí thẩm định: 3.500.000 đồng/lần (căn cứ khoản 1 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).</li> <li>- Chi phí xét nghiệm mẫu (nếu có): Theo Phụ lục 2 Biểu khung giá dịch vụ chẩn đoán thú y Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật.</li> </ul>	Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật
02	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ qua Bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng ( <a href="https://dichvucong.gialai.gov">https://dichvucong.gialai.gov</a>	Phí thẩm định: 3.500.000 đồng/lần (căn cứ khoản 1 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y Thông tư số	Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			.vn) hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và PTNT). Địa chỉ: 69 Hùng Vương - TP. Pleiku - Gia Lai	101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật
03	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở thực hiện khắc phục;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.</li> </ul>	Nộp hồ sơ qua Bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng ( <a href="https://dichvucong.gialai.gov.vn">https://dichvucong.gialai.gov.vn</a> ) hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và PTNT). Địa chỉ: 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - Gia Lai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí thẩm định: 300.000 đồng/lần (căn cứ khoản 2 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).</li> <li>- Chi phí xét nghiệm mẫu (nếu có): Theo Phụ lục 2 Biểu khung giá dịch vụ chẩn đoán thú y Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật).</li> </ul>	Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật
04	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	Nộp hồ sơ qua Bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng ( <a href="https://dichvucong.gialai.gov.vn">https://dichvucong.gialai.gov.vn</a> ) hoặc nộp trực tiếp tại	Phí thẩm định: 300.000 đồng/lần (căn cứ khoản 2 Mục II Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày	Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Nông nghiệp và PTNT). Địa chỉ: 69 Hùng Vương - Tp. Pleiku - Gia Lai	23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y).	Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật

## II. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b><i>TTHC được công bố tại Quyết định số 1130/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND tỉnh</i></b>			
01	1.003781.000.00.00.H21	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật
02	1.005327.000.00.00.H21	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)	
03	1.003810.000.00.00.H21	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	
04	1.003612.000.00.00.H21	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản	
05	1.002239.000.00.00.H21	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận	
06	1.003619.000.00.00.H21	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại	
07	1.003598.000.00.00.H21	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc thủy sản)	
08	1.003589.000.00.00.H21	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	
09	1.003577.000.00.00.H21	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	

**PHỤ LỤC II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI LĨNH VỰC THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI**  
**QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)*

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
<b>1. Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	0,5 giờ	Bưu điện tỉnh		Nhân viên tại quầy Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử xuất phiếu hẹn ngay sau khi nhận đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định. Phòng Hành chính, tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y chuyên phòng chuyên môn.
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ; thành lập Đoàn đánh giá; kiểm tra, đánh giá tại vùng	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 28 ngày 07 giờ; - Hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 28 ngày 07 giờ không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ; - Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 33 ngày 07 giờ không kể thời gian vùng thực hiện khắc phục;			Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý hồ sơ, đối chiếu quy định hiện hành tham mưu văn bản; Đoàn đánh giá có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá các điều kiện an toàn; tham mưu văn bản.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
				- Hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 33 ngày 07 giờ không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01 ngày			Xem xét, ký duyệt văn bản
4	Bước 4	Trả kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh (quầy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).	0,5 giờ	Bưu điện tỉnh		Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y giao Quầy Sở Nông nghiệp và PTNT qua Trung tâm Phục vụ hành chính công. Nhân viên tại quầy Sở Nông nghiệp và PTNT lưu hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức.
	<b>Tổng cộng</b>			- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày; - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày			<b>Lưu ý: 01 ngày làm việc = 08 giờ</b>

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
				không kể thời gian vùng thực hiện khắc phục; - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.			
<b>2. Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	0,5 giờ	Bưu điện tỉnh		Nhân viên tại quầy Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử xuất phiếu hẹn ngay sau khi nhận đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định. Phòng Hành chính, Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y chuyển phòng chuyên môn.
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ; thẩm định và cấp lại giấy chứng nhận	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 ngày 07 giờ			Lãnh đạo các phòng phân công công chức thụ lý hồ sơ, đối chiếu quy định hiện hành tham mưu văn bản
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01 ngày			Xem xét, ký duyệt văn bản
4	Bước 4	Trả kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh (quầy Sở Nông nghiệp	0,5 giờ	Bưu điện		Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y giao Quầy Sở Nông nghiệp và PTNT



TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
			và Phát triển nông thôn).		tỉnh		qua Trung tâm Phục vụ hành chính công. Nhân viên tại quầy Sở Nông nghiệp và PTNT lưu hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức.
	<b>Tổng cộng</b>			<b>5 ngày</b>			<b>Lưu ý: 01 ngày làm việc = 08 giờ</b>

### 3. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	0,5 giờ	Bưu điện tỉnh		Nhân viên tại quầy Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử xuất phiếu hẹn ngay sau khi nhận đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định. Phòng Hành chính, tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y chuyển phòng chuyên môn.
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ; thành lập Đoàn đánh giá; kiểm tra, đánh giá tại cơ sở	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 18 ngày 07 giờ;</li> <li>- Hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 18 ngày 07 giờ không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ;</li> <li>- Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 23 ngày 07 giờ không kể thời gian vùng thực hiện khắc phục;</li> </ul>			Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý hồ sơ, đối chiếu quy định hiện hành tham mưu văn bản; Đoàn đánh giá có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá các điều kiện an toàn; tham mưu văn bản.

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
				- Hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 23 ngày 07 giờ không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.			
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01 ngày			Xem xét, ký duyệt văn bản
4	Bước 4	Trả kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh (quầy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).	0,5 giờ	Bưu điện tỉnh		Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y giao Quầy Sở Nông nghiệp và PTNT qua Trung tâm Phục vụ hành chính công. Nhân viên tại quầy Sở Nông nghiệp và PTNT lưu hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
	<b>Tổng cộng</b>			- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày; - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở thực hiện khắc phục;			<b>Lưu ý:</b> 01 ngày làm việc = 08 giờ

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
				- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.			
<b>4. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật</b>							
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm PVHCC tỉnh tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y)	0,5 giờ	Bưu điện tỉnh		Nhân viên tại quầy Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử xuất phiếu hẹn ngay sau khi nhận đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định. Phòng Hành chính, tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y chuyển phòng chuyên môn.
2	Bước 2	Phân công và xử lý hồ sơ; thẩm định và cấp lại giấy chứng nhận	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	04 ngày 07 giờ			Lãnh đạo phòng phân công công chức thụ lý hồ sơ, đối chiếu quy định hiện hành tham mưu văn bản
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	01 ngày			Xem xét, ký duyệt văn bản
4	Bước 4	Trả kết quả	Trung tâm PVHCC tỉnh (quầy Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).	0,5 giờ	Bưu điện tỉnh		Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y giao Quầy Sở Nông nghiệp và PTNT qua Trung tâm Phục vụ hành chính công. Nhân viên tại quầy Sở Nông

TT	Các bước	Trình tự thực hiện	Bộ phận, cán bộ công chức, viên chức giải quyết hồ sơ	Thời gian tiếp nhận và giải quyết hồ sơ	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Trình các cấp có thẩm quyền cao hơn (nếu có)	Mô tả quy trình
							nghiệp và PTNT lưu hồ sơ, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
	<b>Tổng cộng</b>			<b>05 ngày</b>			<b>Lưu ý: 01 ngày làm việc = 08 giờ</b>